TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2024/HS-ST
Ngày 24 – 01 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lại Hữu Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2024/TLST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt Q**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại tỉnh Long An; Nơi thường trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: C4/117 Ấp 3, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành M (đã chết) và bà Lê Thị S; Bị cáo có vợ và 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 13/4/1999, Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 81/STHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/1999 tại Trại tạm giam Chí Hòa. Qua xác minh, bị cáo đã thi hành xong 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/9/2000.

- Ngày 22/9/2000, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 2460/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2002 tại Trại giam Châu Bình. Qua xác minh, bị cáo đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 13/3/2013, Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 22/2013/HSST. Chấp

hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2013 tại Trại giam Thạnh Hòa. Qua xác minh, bị cáo đã thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/4/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023. (có mặt)

** Bị hại:*

1/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Nhà không số, Tổ 3, Ấp 3, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Ông Trần Chí A, sinh năm 2001; Nơi cư trú: C2/31 Ấp 3, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Bà Lê Thị M, sinh năm 1979; Nơi cư trú: C4/117 Ấp 3, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/9/2023, bị cáo Nguyễn Việt Q nảy sinh ý định đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62M1-544.84 đi từ Quận 8 đến khu vực cầu Ông Th. Khi đi đến bãi đất trống kế địa chỉ: C3/72 Ấp 3, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo dừng xe lại, trèo qua tường rào vào trong bãi đất trống thì phát hiện ông Nguyễn Văn C đang nằm ngủ tại lều tạm dựng bằng tấm bạt, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13, màu đen có gắn ốp màu đỏ đen đang cắm sạc pin nên bị cáo dùng tay phải cầm điện thoại, tay trái cầm dây sạc rút ra khỏi điện thoại và bỏ điện thoại vào túi quần phía trước bên trái, trèo tường ra ngoài, điều khiển xe mô tô đi ra đường Quốc Lộ 50, dừng xe, lấy điện thoại vừa trộm được bỏ vào cốp xe và tiếp tục điều khiển xe đi tìm tài sản để trộm cắp.

Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62M1-544.84 đi đến trước nhà địa chỉ C2/31 Ấp 3, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì dừng lại, kiểm tra thấy cửa nhà phía trước đã đóng và khóa trái nên bị cáo điều khiển xe vòng ra phía sau nhà thì cửa sau cũng khóa trái. Lúc này, bị cáo dùng tay mở chốt cửa ở phía trên thì chốt cửa rơi xuống và mở được cửa nên bị cáo để xe ở ngoài và đi vào trong nhà, đi lên nhà trước phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung A90 màu đen đang cắm sạc để ở trên giường cạnh ông Trần Chí A đang nằm ngủ, bị cáo đi lại gần dùng tay phải cầm chiếc điện thoại, tay trái cầm dây sạc rút ra khỏi điện thoại, bỏ điện thoại vào túi quần phía trước bên trái, tiếp tục đi ra phía sau, vào phòng ngủ để tìm tài sản thì bị bà Trần Thị L (mẹ ông A) phát hiện nên bị cáo bỏ chạy ra cửa phía sau nhà, điều khiển xe mô tô biển số 62M1-544.84 chạy về hướng chợ H. Khi đến đoạn đường thuộc xã T, huyện B thì bị cáo dừng xe, lấy điện thoại vừa trộm được bỏ vào cốp xe rồi tiếp tục điều khiển xe lưu thông về khu vực 47 ha, xã A, huyện B để ra đường Nguyễn Văn Linh. Khi đi đến bãi đất trống thuộc Tổ 2, Ấp 3, xã A, huyện B do bị đau bụng nên bị cáo đã dừng xe lại để đi vệ sinh. Cùng lúc này, ông Trần Chí A định vị được vị trí điện thoại nên báo tin cho Công an xã H. Công an xã Hưng Long kết hợp Công an xã A kiểm tra thì phát hiện 02 chiếc điện thoại trên trong cốp xe mô tô của bị cáo nên đưa bị cáo về làm

việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 2873/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A90 giá trị còn lại 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, giá trị còn lại 2.500.000 đồng

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Việt Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm 6 tháng đến 02 năm 09 tháng tù;

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại Samsung Galaxy A90 cùng 01 sim cho chủ sở hữu Trần Chí A và trả lại 01 điện thoại Samsung Galaxy A13 của ông Nguyễn Văn C. Bị hại ông Nguyễn Văn C và ông Trần Chí A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Oppo bị vỡ màn hình không tìm thấy IMEI và 01 điện thoại Nokia, cùng 01 sim theo; trả lại cho bà Lê Thị M là chủ sở hữu tài sản 01 xe máy hiệu Honda, loại SH mode.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào ngày 25/9/2023, bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 trị giá 2.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn C tại bãi đất trống kế địa chỉ C3/72 Ấp 3, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A90 trị giá 2.500.000 đồng của anh Trần Chí A tại địa chỉ C2/31 Ấp 3, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì

bị phát hiện bắt giữ.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Việt Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xử lý hình sự về hành vi "trộm cắp tài sản" nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A90 cùng 01 sim cho ông Trần Chí A và trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 cho Nguyễn Văn C. Bị hại ông Nguyễn Văn C và ông Trần Chí A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo bị vỡ màn hình không tìm thấy IMEI và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cùng 01 sim do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với 01 xe máy hiệu Honda, loại SH mode, biển số 62M1-544.84, số khung: RLHJF514CGZ111825; số máy: JF51E0907083: Qua xác minh, do bà Lê Thị M đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, bà M trình bày mua xe trên vào năm 2018 và sử dụng đến nay, bà M không biết bị cáo sử dụng xe trên để đi trộm cắp tài sản. Xét thấy, cần trả lại tài sản này cho bà Lê Thị M là chủ sở hữu tài sản.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt Q**: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Oppo bị vỡ màn hình không tìm thấy IMEI và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cùng 01 sim.

2.2. Trả lại cho bà Lê Thị M: 01 xe máy hiệu Honda, loại SH mode, biển số 62M1-544.84.

(Vật chứng trên Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2024 giữa công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và

lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

2 000013 102201

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thanh Lâm